TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 19 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Văn K, sinh năm: 1935; địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Mạc Thị P, sinh năm: 1952; địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn K và bà Mạc Thị P thống nhất thuận tình ly hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11/92, quyển số I ngày 15/4/1992 tại UBND xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

[2] Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn K và bà Mạc Thị P mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn K và bà Mạc Thị P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Phạm Văn K và bà Mạc Thị P mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0002532 ngày 22/10/2019 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Phú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Hồng Hải